| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRÀ ÔN**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 166/2021/QĐST-HNGĐ | *Trà Ôn, ngày 26 tháng 10 năm 2021* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 252/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị Thúy G,** sinh năm 1980.

Địa chỉ cư trú: ấp LH, xã LST, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Văn P,** sinh năm 1976.

Địa chỉ cư trú: ấp LH, xã LST, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị Thúy G và anh Nguyễn Văn P.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Nhân A, sinh ngày 13/02/2006 và Nguyễn Nhân E, sinh ngày 13/02/2006 cho anh Nguyễn Văn P tiếp tục nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị Thúy G không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Đối với cháu

Nguyễn Thị Cẩm N, sinh ngày 15/01/2003 hiện đã trưởng thành không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự: Chị Nguyễn Thị Thúy G nộp 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị G đã nộp theo biên lai thu số 0017050 ngày 23/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TO, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) hoàn trả cho chị G.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện TO;
- UBND xã LST, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long (GCNKH số 262 quyển số II ngày 12/12/2002);
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**
Đã ký

**Trần Hoàng Phú**